

Số: 73 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 18 tháng 10 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua danh mục dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất có diện tích đất trồng lúa, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Nghệ An**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung của Luật Đất đai;

Xét các Tờ trình: số 8624/TTr-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2024 và 8911/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục 04 dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất có 25,59 ha đất trồng lúa; 2,93 ha đất rừng sản xuất; 0,6 ha đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý





**Phụ lục**  
**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT CÓ DIỆN TÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA,**  
**ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)*

Đơn vị tính: ha

TT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng			
			Đất trồng lúa	Đất rừng sản xuất	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
1	2	3	4	5	6	7
<b>Tổng cộng 04 dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất có 25,59 ha đất trồng lúa; 2,93 ha đất rừng sản xuất; 0,6 ha đất rừng phòng hộ</b>						
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Hưng Đông (giai đoạn 1)	Xã Hưng Đông, thành phố Vinh	14,45			
2	Đường dây 220kV Điện gió Trường Sơn - Đô Lương	Các xã: Minh Sơn, Xuân Sơn, huyện Đô Lương	0,74			
		Các xã: Thanh Phong, Thanh Hương, Thanh Lĩnh, Thanh Thịnh, Đại Đồng, Thanh Thủy, Thanh An, huyện Thanh Chương	0,50	1,60	0,60	
3	Xây dựng tuyến đường từ QL7 đến QL7C (đường N5), huyện Đô Lương (giai đoạn 2, lý trình Km2+500 - Km4+743)	Các xã: Văn Sơn, Thịnh Sơn, Hoà Sơn, huyện Đô Lương	9,90			
4	Khu du lịch cộng đồng và bảo tồn văn hoá người dân tộc Thái	Xã Châu Kim, huyện Quế Phong		1,33		
<b>Tổng cộng:</b>			<b>25,59</b>	<b>2,93</b>	<b>0,60</b>	<b>0,00</b>

72